

Số: /BQLDA-KTTĐ

Tây Ninh, ngày tháng 8 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Tây Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Cung cấp, lắp đặt trang thiết bị y tế đầu tư cho trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố và trạm y tế xã, phường thuộc dự án Đầu tư trang thiết bị cho 06 Trung tâm Y tế tuyến huyện và 42 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Tây Ninh, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Tây Ninh

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ông: Trần Công Tuấn Anh. Chức vụ: Trưởng phòng Kỹ thuật – Thẩm định.

- Điện thoại: 0834.221274. Email: tuananh.tqlda@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Tây Ninh. Số 86 Phạm Tung, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 8 năm 2023 đến trước 17 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 8 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 28 tháng 8 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị)

a) Thiết bị tuyến huyện

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Hệ thống CT Scanner 32 lát	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	2	HT
2	Hệ thống máy X quang cao tần kỹ thuật số	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	1	Cái

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
3	Máy X quang di động	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	2	Cái
4	Máy phân tích huyết học 22 thông số	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	5	Cái
5	Máy phân tích sinh hóa tự động	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	5	Cái
6	Máy phân tích miễn dịch tự động	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	1	Cái
7	Máy Monitor SpO2	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	3	Cái
8	Monitor 6 thông số	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	17	Cái
9	Monitor sản khoa hai chức năng	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	2	Cái
10	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	2	Cái
11	Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	2	Cái
12	Máy Monitoring 8 thông số	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	2	Cái
13	Máy sốc điện phá rung	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	2	Cái
14	Bơm tiêm điện	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	23	Cái
15	Bơm truyền dịch	Mô tả cụ thể tại phụ lục	7	Cái

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
		Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo		
16	Điện giải đồ	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	1	Cái
17	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	1	Bộ
18	Máy siêu âm tổng quát 4D (Loại 5 đầu dò)	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	2	Cái
19	Bàn đẽ	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	4	Cái

b) Thiết bị tuyến xã

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
I. Khám, chữa bệnh				
1	Máy đo huyết áp cá nhân	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	38	Cái
2	Huyết áp kế	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	34	Cái
3	Ống nghe	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	14	Cái
4	Đèn khám bệnh	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	10	Cái
5	Cân sức khỏe có thước đo chiều cao	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	12	Bộ
6	Bộ khám ngũ quan	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi	6	Bộ

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
		tiết kèm theo		
7	Đèn khám treo trần (đèn clar)	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	18	Cái
8	Bộ thử thị lực mắt + bảng thử thị lực	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	30	Bộ
II. Sơ cứu, cấp cứu				
9	Bóng bóp cấp cứu người lớn dùng nhiều lần	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	41	Bộ
10	Bóng bóp cấp cứu trẻ em dùng nhiều lần	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	39	Bộ
11	Bộ nẹp chân	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	50	Bộ
12	Bộ nẹp tay	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	52	Bộ
13	Bộ nẹp cổ	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	71	Bộ
14	Cáng tay	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	11	Cái
III. Tiêm, tiêm thủ thuật và tiêm chủng mở rộng				
15	Xe tiêm	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	9	Cái
16	Xe đẩy cấp phát thuốc và dụng cụ	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	7	Cái
17	Bàn tiểu phẫu	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	4	Cái

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
18	Bộ dụng cụ tiểu phẫu	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	2	Bộ
19	Giá treo dịch truyền	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	23	Cái
20	Tủ đựng thuốc và dụng cụ	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	1	Cái
21	Kẹp lấy dị vật cho người lớn	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	19	Cái
22	Kẹp lấy dị vật cho trẻ em	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	35	Cái
23	Bộ dụng cụ nhổ răng sữa	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	24	Bộ

IV. Y dược cổ truyền

24	Giường châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	15	Cái
25	Máy điện châm	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	38	Cái
26	Đèn hồng ngoại điều trị	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	5	Cái

V. Sản, kế hoạch hoá gia đình

27	Máy Doppler tim thai	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	38	Cái
28	Bàn đẻ và làm thủ thuật	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	2	Cái
29	Bàn khám sản khoa	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi	7	Cái

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
		tiết kèm theo		
30	Bàn để dụng cụ	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	13	Cái
31	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	19	Cái
32	Bộ dụng cụ khám thai	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	7	Bộ
33	Bộ dụng cụ đỡ đẻ	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	7	Bộ
34	Bộ hồi sức trẻ sơ sinh	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	29	Bộ
35	Bộ dụng cụ cắt tầng sinh môn	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	8	Bộ
36	Bộ dụng cụ đặt vòng tránh thai	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	7	Bộ
37	Đèn khám đặt dần (đèn gù)	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	10	Cái
38	Cân trẻ sơ sinh	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	36	Cái
VI. Tiệt trùng				
39	Nồi hấp tiệt trùng	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	3	Cái
40	Tủ sấy	Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo	3	Cái

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Mô tả cụ thể tại phụ lục Bảng mô tả cấu hình chi tiết kèm theo

3. Thời gian giao hàng dự kiến: thời gian thực hiện là ≤ 90 ngày, phù hợp với kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu của dự án.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: nội dung này sẽ được thống nhất trong quá trình thương thảo hợp đồng với nhà thầu trúng thầu.

5. Các thông tin khác:

Các tài liệu thể hiện năng lực, kinh nghiệm của đơn vị cung cấp báo giá:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; tài liệu chứng minh đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh trang thiết bị y tế theo quy định của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2022, Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023.

- Báo giá của các trang thiết bị bao gồm:

+ Cataloge, cấu hình, tính năng kỹ thuật của hàng hóa, trang thiết bị y tế, dịch vụ kèm theo; hồ sơ về chất lượng, xuất xứ và các tài liệu liên quan.

+ Giá chào đã bao gồm các loại thuế, chi phí vận chuyển, lắp đặt, kiểm định, hiệu chuẩn, kiểm tra an ninh, an toàn, bảo trì, bảo hành (ghi rõ thời gian bảo hành), chi phí hướng dẫn vận hành, chuyển giao công nghệ và các chi phí khác. *(Báo giá theo biểu mẫu đính kèm)*.

+ Các tài liệu chứng minh giá kê khai theo quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021, Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 và các quy định pháp luật hiện hành.

- Ghi chú:

+ Quý đơn vị có thể báo giá 01 hoặc nhiều hơn 01 (một) chủng loại trang thiết bị y tế đáp ứng yêu cầu về cấu hình, tính năng kỹ thuật.

+ Khi gửi bảng chào giá, đề nghị Quý đơn vị gửi bảng có chữ ký hợp lệ, đóng dấu của công ty, ghi rõ ngày tháng năm báo giá, hiệu lực của báo giá.

+ Hồ sơ báo giá bao gồm 01 bản chính + 01 bản mềm đính kèm (USB)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc (báo cáo);
 - Lưu: VT, P.KTTĐ.
- (Huy)

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC